

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 688/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: bà **Nguyễn Thị Thanh T** Sinh năm: 1991

Địa chỉ: 31 TBT, phường NT, tỉnh Khánh Hòa.

Bi đơn: ông **Phạm Thanh L** Sinh năm: 1990

Địa chỉ: 46/8 LTT, phường NT, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Thanh L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Thanh L có hai con chung là Phạm Ngọc Q, sinh ngày 19/02/2015 và Phạm Tuấn A, sinh ngày: 02/10/2017; giao con chung Phạm Ngọc Q cho bà Nguyễn Thị Thanh T, giao con chung Phạm Tuấn A cho ông Phạm Thanh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà T, ông L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Thanh L có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Thanh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Thanh L mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà T tự nguyện nộp thay cho ông L án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Như vậy, bà T phải nộp tổng cộng 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000781 ngày 23/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa). Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Thanh T 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực I – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND P. NT, tỉnh Khánh Hòa

(Giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 01/8/2014);

- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên